

Số /KH-SGDĐT

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống tội phạm**  
**trong ngành Giáo dục tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025**  
**và định hướng đến năm 2030**

Căn cứ Quyết định số 691/QĐ-BGDĐT ngày 11/03/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống tội phạm trong ngành Giáo dục đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 2374/QĐ-UBND ngày 28/03/2022 của UBND tỉnh về triển khai Quyết định số 1944/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2030;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống tội phạm trong ngành Giáo dục tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Chương trình), cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tổ chức triển khai kịp thời, thống nhất quyết định số 1944/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới và Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030 trong toàn Ngành.

2. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và năng lực hành động của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật.

3. Tăng cường công tác quản lý, hoàn thiện hệ thống văn bản về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong ngành Giáo dục.

4. Phòng ngừa hiệu quả, làm giảm tội phạm, vi phạm pháp luật trong học sinh, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

5. Xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, các đơn vị chủ động, tích cực tham mưu triển khai kế hoạch, đảm bảo hiệu quả và phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế và bảo đảm an toàn phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

## **II. CHỈ TIÊU**

1. Phấn đấu đến năm 2023, 100% trường học định kỳ tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật, bạo lực học đường trong học sinh.

2. Phấn đấu đến năm 2024, 100% trường học định kỳ tổ chức giáo dục pháp luật, giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống và văn hóa ứng xử cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

3. Phấn đấu đến năm 2025, số vụ, số người phạm tội, vi phạm pháp luật, trong học sinh giảm bền vững.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

1. Các đơn vị, trường học xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức phổ biến, tuyên truyền, giáo dục triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 1944/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Tổ chức tuyên truyền về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống hành vi vi phạm pháp luật trong học sinh

### **a) Nội dung**

- Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đối với việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, tố giác tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật;

- Hậu quả, ảnh hưởng, biện pháp phòng ngừa hành vi phạm tội; các hành vi vi phạm pháp luật phổ biến, những âm mưu, thủ đoạn hoạt động của tội phạm và sự tác động, lôi kéo đối với học sinh;

- Các quy định của pháp luật về phòng, chống tội phạm; các quy chế, quy định về công tác đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật, các tệ nạn xã hội khác trong học sinh.

### **b) Hình thức**

- Tổ chức lồng ghép, gắn kết nội dung tuyên truyền phòng ngừa tội phạm với các nội dung tuyên truyền về giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống bạo lực học đường, phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác; tuyên truyền phòng ngừa tội phạm, hành vi vi phạm pháp luật thông qua các chương trình và hoạt động giáo dục của nhà trường; tuyên truyền, giáo dục thông qua hoạt động của Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh;

- Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, hoạt động văn nghệ, giao lưu, các cuộc thi tìm hiểu dưới dạng bài viết hoặc sân khấu hoá, vẽ tranh, áp phích, sáng tác, biểu diễn tiểu phẩm về đề tài phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong học sinh;

- Xây dựng tài liệu truyền thông dành cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và gia đình học sinh về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong học sinh; Xây dựng tin, bài, phóng sự tuyên truyền về các gương người tốt, việc tốt, các mô hình, điển hình về công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong học sinh đăng tải trên website, cổng thông tin điện tử của các đơn vị, trường học và mạng xã hội;

- Tổ chức cho học sinh tham gia sinh hoạt các câu lạc bộ về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội, phòng, chống bạo lực học đường, giáo dục an toàn giao thông, ... của trường học.

3. Tích hợp nội dung giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật vào chương trình và hoạt động giáo dục trong nhà trường

a) Tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật vào chương trình giáo dục các môn học phù hợp với từng lứa tuổi, cấp học;

b) Tăng cường tích hợp nội dung giáo dục phòng ngừa tội phạm, phòng, chống vi phạm pháp luật vào chương trình tập huấn, bồi dưỡng giáo viên;

c) Triển khai chương trình, tài liệu giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật thông qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khoá dành cho học sinh;

4. Nâng cao năng lực của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật

a) Tổ chức tập huấn hằng năm cho cán bộ quản lý, giáo viên về giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong học sinh;

b) Tổ chức tập huấn nghiệp vụ đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong học sinh cho đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác bảo vệ, thanh niên xung kích, thanh niên tình nguyện.

5. Phối hợp giữa trường học, gia đình và các cơ quan ban, ngành của địa phương trong công tác quản lý, phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật trong học sinh

a) Tăng cường phối hợp giữa trường học và gia đình học sinh trong công tác quản lý, giáo dục học sinh không phạm tội, vi phạm pháp luật, đặc biệt quan tâm đối với học sinh có hoàn cảnh đặc biệt;

b) Đẩy mạnh triển khai thực hiện Quy chế phối hợp số 1592/QCPH-CAT-SGDĐT ngày 23/9/2016 của Công an tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục tỉnh Khánh Hòa. Phối hợp với ngành Công an thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc” và nhân rộng mô hình liên kết giữa trường học với công an địa phương;

c) Phối hợp với công an địa phương tổ chức các mô hình Câu lạc bộ phòng, ngừa tội phạm ở các trường học có đủ điều kiện nhằm phát huy tính chủ động, tích cực của học sinh tham gia phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật. Chú trọng phát triển và nâng cao chất lượng các mô hình tổ chức tự quản, tự phòng, tự bảo vệ từ gia đình, cộng đồng dân cư và trường học. Tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm để nhân rộng mô hình Câu lạc bộ hoạt động hiệu quả trong các trường học;

d) Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình học sinh, các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương và các lực lượng xã hội trong công tác quản lý, giáo dục học sinh. Đặc biệt quan tâm đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, gia đình đã có người phạm tội;

đ) Các đơn vị, trường học học xây dựng quy chế phối hợp với các cơ quan chức năng, các tổ chức đoàn thể của địa phương và gia đình học sinh trong công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong học sinh.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý học sinh nhằm nâng cao công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật

a) Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý thông tin học sinh phục vụ công tác thống kê, báo cáo về tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến học sinh;

b) Xây dựng tài liệu, dữ liệu trên hệ thống thông tin điện tử để cung cấp tự động về tình hình của học sinh cho các thành viên trong trường học, học sinh và gia đình học sinh theo dõi, quản lý.

7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật đối với các trường học và học sinh. Thiết lập kênh thông tin và chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất giữa các trường học với cơ quan công an địa phương; giữa trường học với các cơ quan quản lý giáo dục.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Các phòng chức năng thuộc Sở GDĐT**

a) Phòng Tổ chức cán bộ

- Chủ trì phối hợp với các phòng chức năng thuộc Sở GDĐT xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện Chương trình;

- Đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; đầu mối tiếp nhận thông tin, tổng hợp, thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

b) Các phòng Giáo dục Trung học – Giáo dục Thường xuyên, Giáo dục Mầm non – Giáo dục Tiểu học

- Chỉ đạo rà soát, tích hợp, lồng ghép, bổ sung nội dung giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội vào chương trình chính khóa và các hoạt động giáo dục đối với học sinh.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý và giáo viên về giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong các cơ sở giáo dục.

c) Phòng Kế hoạch - Tài chính: Hướng dẫn các đơn vị, trường học thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch từ nguồn ngân sách Nhà nước theo quy định. Ngoài ra, căn cứ vào nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn thu hợp pháp để hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch.

## **2. Các phòng giáo dục và đào tạo, các đơn vị trực thuộc**

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình phù hợp với đặc điểm tình hình cụ thể tại địa phương.

- Hằng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện của đơn vị, trường học về Sở GDĐT (qua phòng Tổ chức cán bộ) để tổng hợp, báo cáo Bộ GDĐT.

**3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch:** Từ nguồn kinh phí bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các đơn vị, trường học; nguồn chi thường xuyên; viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống tội phạm trong ngành Giáo dục tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, Sở GDĐT yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị, trường học nghiêm túc tổ chức thực hiện./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ GDĐT (VBĐT- để b/cáo);
- UBND tỉnh (VBĐT- để b/cáo);
- Công an tỉnh (VBĐT);
- Lãnh đạo Sở (VBĐT);
- Các phòng GDĐT (VBĐT);
- Các đơn vị trực thuộc Sở (VBĐT);
- Các phòng thuộc Sở (VBĐT);
- Website Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Đức Sơn**

